

Bản án số: 37/2019/HS-PT

Ngày: 22-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

- ***Các Thẩm phán:*** Ông Trần Văn Luông;

Ông Trương Văn Lộc.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 190/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Trần Thế V. Do có kháng cáo của bị cáo Trần Thế V và bị hại ông Nguyễn Hùng S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2018/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Trần Thế V (tên gọi khác: **Tèo**), sinh năm 1976, tại Bình Dương; nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 3, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R(đã chết) và bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1959; có vợ tên Trịnh Ngọc S và 03 con; lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 09/8/2016, bị đưa vào Viện pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa để chữa bệnh bắt buộc theo Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01/QĐ-BBCB ngày 20/7/2016 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương. Đến ngày 04/9/2018 được đình chỉ biện pháp bắt buộc chữa bệnh theo Quyết định đình chỉ biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01/QĐ-TA ngày 04/9/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo: Bị hại ông Nguyễn Hùng S, sinh năm 1969; nơi cư trú: Tổ 3, khu phố 4, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Trịnh Ngọc S, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 3, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Phạm Văn V- Luật sư Công ty luật M thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Thái Thanh H- Luật sư Văn phòng luật sư Thái Thanh H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Hùng S là nhân viên bảo vệ tại khu dân cư thương mại H thuộc phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Trong khu dân cư còn nhiều nền đất trống mọc cỏ xanh, Trần Thế V thường thả và cột trâu của Trần Thế V tại đây cho trâu ăn cỏ, ông Nguyễn Hùng S nhiều lần nhắc nhở không cho Trần Thế V thả, cột trâu trong khu vực dân cư nhằm tránh ảnh hưởng đến các cây xanh và cỏ đậu đang trồng. Do đó, giữa ông Nguyễn Hùng S và Trần Thế V xảy ra mâu thuẫn.

Khoảng 18 giờ ngày 02/7/2015, sau khi cột năm con trâu cho ăn cỏ trong khu dân cư H, Trần Thế V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 61E1-289.11 màu đỏ - đen đi uống nước cách vị trí đang cột trâu khoảng 30 mét. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thế V rời khỏi quán và điều khiển xe 61E1-289.11 chạy đến nơi đang cột trâu để dẫn trâu về nhà, khi đến nơi đang cột trâu Trần Thế V nhìn thấy ông Nguyễn Hùng S đang mở dây thả ba con trâu của Trần Thế V đang cột, đồng thời ông Nguyễn Hùng S bảo Trần Thế V: “Mày đừng thả trâu ở đây nữa, mày mà cột trâu thì tao mở dây thả trâu của mày đó” thì Trần Thế V trả lời: “Đất của người ta mua, đâu phải đất của ông cố nội mày đâu mà mày la, mày đuổi”. Sau đó ông Nguyễn Hùng S đi bộ vào khu vực vui chơi thiếu nhi, Trần Thế V dựng xe 61E1-289.11 bên lề đường đối diện nhà hàng Tiamo và đi bộ vào nơi đang cột hai con trâu còn lại để lừa về nhà, tại đây Trần Thế V nhặt đoạn cây tầm vong dài khoảng 1,20 mét để lừa hai con trâu nhập đàn với ba con trâu còn lại. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Trần Thế V đi bộ về hướng xe 61E1-289.11 đang dựng, trên tay đang cầm đoạn cây tầm vong, Trần Thế V nhìn thấy ông Nguyễn Hùng S đang điều khiển xe mô tô biển số 61H7-9355 chạy một mình đi về hướng Trần Thế V, do đang tức giận việc ông Nguyễn Hùng S đã mở dây thả trâu của mình nên Trần Thế V có ý định dùng cây tầm vong đánh ông Nguyễn Hùng S. Khi ông Nguyễn Hùng S điều khiển xe đến gần vị trí Trần Thế V đang đứng thì Trần Thế V dùng tay phải cầm cây tầm vong đánh vào vùng đầu ông Nguyễn Hùng S, làm ông Nguyễn Hùng S cùng xe 61H7-9355 ngã xuống

đường, khi ông Nguyễn Hùng S trong tư thế ngồi và giơ hai tay lên để đỡ, Trần Thế V tiếp tục dùng cây tầm vong đánh tiếp vào người ông Nguyễn Hùng S 02-03 cái trúng vào vùng mặt, bụng ông Nguyễn Hùng S. Lúc này, cháu Lê Hữu Luận đi từ hướng chợ U về nhìn thấy Trần Thế V đang dùng cây đánh vào người ông Nguyễn Hùng S nên chạy vào khu vui chơi thiếu nhi báo cho ông Nguyễn Văn H biết. Ông Nguyễn Văn H chạy đến thấy ông Nguyễn Hùng S và Trần Thế V đang giằng co cây tầm vong với nhau nên la lớn: “Sao mày đánh người ta dữ vậy?”, nghe ông Nguyễn Văn H la lớn nên Trần Thế V bỏ chạy còn ông Nguyễn Văn H cùng mọi người đưa ông Nguyễn Hùng S đi bệnh viện cấp cứu. Nhận được trình báo, Công an phường H đến hiện trường và tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 01 cây gỗ tre tầm vong dài khoảng 1,18 mét, đường kính 03cm, màu nâu, trên thân có dính nhiều vết màu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu xám trắng hiệu TCVN 5756; 01 mũ lưỡi trai màu xanh dương loại bảo vệ; 01 mũ bảo hiểm màu xanh dương hiệu VIA; 01 xe mô tô biển số 61E1-289.11 hiệu Yamaha loại Nouvo màu đỏ - đen; 01 quần Jeans màu xanh dài ống hiệu H&D; 01 áo thun màu đen ngắn tay, có cổ hiệu Wilson; 01 xe mô tô biển số 61H7-9355 nhãn hiệu Stream. Sau đó Công an phường H chuyển vụ việc cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 212/2015/GĐPY ngày 07/9/2015 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Ông Nguyễn Hùng S bị chấn thương đầu, mặt: vết thương đuôi mắt trái – má trái, gãy thành xoang hàm trái, gãy cung gò má, sưng vùng đỉnh – thái dương trái, bầm má trái, vỡ lách, phẫu thuật cắt lách, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 39%.

Quá trình điều tra, gia đình Trần Thế V cung cấp thông tin vào năm 2012, Trần Thế V bị tai nạn giao thông làm ảnh hưởng đến thần kinh. Ngày 04/9/2015, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U có Quyết định số 141 trưng cầu giám định năng lực, hành vi của Trần Thế V. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 455/KL-PVPN ngày 02/10/2015 của Viện giám định pháp y Tâm thần Trung ương Phía Nam kết luận:

+ Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Biến đổi nhân cách và hành vi thực tổn (vết thương chấn thương sọ não cũ) chậm phát triển tâm thần nhẹ;

+ Về pháp luật: Tại thời điểm gây án và hiện nay, Trần Thế V có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng hạn chế do bệnh.

Ngày 07/7/2015, bà Trịnh Ngọc S là vợ của Trần Thế V đã bồi thường cho ông Nguyễn Hùng S với số tiền 30.000.000 đồng. Ông Nguyễn Hùng S yêu cầu Trần Thế V bồi thường tổng số tiền 165.864.000 đồng, gồm: Tiền cấp cứu, chi phí phẫu thuật, tiền thuốc điều trị; tiền ba tháng lương bị mất của ông và vợ; chi phí ăn uống phục hồi cho sức khỏe trong ba tháng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 133/2018/HS-ST ngày 22/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã U đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thế V phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm i, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt: Bị cáo Trần Thế V 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 288, 584 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Trần Thế V bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Hùng S số tiền còn lại 34.083.619 đồng (ba mươi bốn triệu không trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm mười chín đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 31/10/2018, bị cáo Trần Thế V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường thiệt hại về dân sự. Bị cáo không đồng ý với Kết luận giám định về tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại. Bị hại là người có lỗi trước vì ngày 02/7/2015, ông Nguyễn Hùng S đã dùng hung khí giết hại của gia đình bị cáo một con trâu trị giá 25.000.000 đồng.

Ngày 02/11/2018, bị hại Nguyễn Hùng S kháng cáo tăng nặng trách nhiệm hình sự và tăng về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo và bị hại ông Nguyễn Hùng S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thế V và Nguyễn Hùng S đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Xét thấy bị cáo bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo khai báo về hành vi của mình là đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thực hiện bồi thường thêm cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có mức án cao hơn đối với quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, như vậy là bất lợi cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm, giảm mức án cho bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng, không chấp nhận yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo. Đối với kháng cáo của bị hại, bị hại kháng cáo về tăng hình phạt đối với bị cáo nhưng bị hại không đưa ra được tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại. Bị cáo không kháng cáo yêu cầu về phần giảm mức bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với kháng cáo tăng mức bồi thường của bị hại, xét thấy bị cáo dùng cây tầm vong là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 39% nên đã gây tổn thất tinh thần đối với bị hại, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xem xét buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bị cáo mức 20 tháng lương tối thiểu là chưa tương xứng với tính chất, mức độ tổn thương mà bị cáo đã gây ra. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo bị hại về trách nhiệm dân sự để tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần thêm cho bị hại thêm 10 tháng lương cơ sở. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường tổng số tiền 165.864.000 đồng.

Đại diện hợp pháp của bị cáo cho rằng bị cáo trước khi gây án đã bị tai nạn giao thông, ảnh hưởng đến thần kinh nên bị hạn chế khả năng nhận thức. Vì bị hại đã có hành vi gây bức xúc với bị cáo trước nên bị cáo mới thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường hết số tiền mà quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với số tiền bồi thường thêm theo yêu cầu của bị hại thì đại diện hợp pháp của bị cáo không đồng ý.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Trong quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, bị cáo không thừa nhận dùng cây tầm vong làm hung khí đánh bị hại nhưng bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi đánh bị hại gây ra thương tích 39% nên bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền bồi thường theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm; bị cáo là người bị hạn chế năng lực hành vi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, q khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương. Ngoài ra, căn cứ vào quy định tại điều 43, 44 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 49 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo Trần Thế V có thời gian bắt buộc chữa bệnh nên đề nghị Hội đồng xem xét trừ thời gian bắt buộc chữa bệnh vào thời hạn chấp hành hình phạt tù cho bị cáo. Đối với kháng cáo của bị hại về trách nhiệm dân sự, luật sư cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và quyết định mức bồi thường phù hợp với quy định của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày quan điểm tranh luận: Trong quá trình xét xử sơ thẩm, bị cáo chưa nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, chưa ăn năn hối cải, không thể hiện sự thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi đánh bị hại gây thương tích và đã bồi thường toàn bộ số tiền theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm. Như vậy cho thấy bị cáo đã biết ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại ông Nguyễn Hùng S điều trị thương tích, chi phí thuê xe đi cấp cứu, chi phí tái khám, chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, thu

nhập thực tế của bản thân và người chăm sóc bệnh bị mất và tổn thất tinh thần với tổng số tiền 165.864.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 64.083.619 đồng là chưa tương xứng với thiệt hại mà bị cáo gây ra. Bị cáo gây thương tích cho bị hại đến mức phải phẫu thuật cắt bỏ lá lách, bác sĩ chỉ định bị hại không được ăn mà phải uống sữa để hồi phục sức khỏe. Đây là lỗi của bị cáo chứ không phải bị hại tự uống sữa để lấy các hóa đơn về tiền sữa. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo tăng bồi thường cho bị hại.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, lỗi của bị hại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức nên phải đưa người đại diện theo pháp luật của bị cáo vào tham gia tố tụng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, vợ của bị cáo Trần Thế V là bà Trương Ngọc S được cơ quan tiến hành tố tụng mời tham gia tố tụng với tư cách là người chứng kiến lấy lời khai của bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Và có luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo trong suốt thời gian điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Do đó, quá trình tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng vẫn đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Khoảng 18 giờ ngày 02/7/2015, tại khu dân cư H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, Trần Thế V tức giận vì ông Nguyễn Hùng S đã mở dây thả trâu đang buộc của mình nên khi ông Nguyễn Hùng S điều khiển xe đến gần vị trí Trần Thế V đang đứng, Trần Thế V có hành vi dùng tay phải cầm cây tầm vong dài 1,18 m, đường kính 03 cm, màu nâu đánh vào vùng đầu ông Nguyễn Hùng S, làm ông Nguyễn Hùng S cùng xe 61H7-9355 ngã xuống đường. Trần Thế V tiếp tục dùng cây tầm vong đánh vào người ông Nguyễn Hùng S 02, 03 cái trúng vào vùng mặt, bụng làm ông Nguyễn Hùng S bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 39%. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội từ tháng 7/2015. Tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “*Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%, thì bị phạt tù từ 04 năm đến 07 năm tù*”. Tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì mức hình phạt từ năm năm đến mười lăm năm tù; tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì mức hình phạt quy định từ 05 năm đến 10 năm tù. Như vậy Bộ luật Hình sự 2015 quy định hình phạt thấp hơn, có lợi hơn đối với bị cáo Trần Thế V. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội thì Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định áp dụng quy định có lợi hơn cho bị cáo theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt đối với bị cáo Trần Thế V.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và kháng cáo của bị hại về phần tăng hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo cho rằng bị hại đã hủy hoại gia súc của bị cáo và thả trâu đang buộc của bị cáo. Bị hại thì cho rằng đã nhiều lần nhắc nhở bị cáo không chăn thả trâu ăn cỏ trong khu vực khu dân cư thương mại H, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương nên dẫn đến mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại. Mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại có thể dùng cách cư xử khác để giải quyết nhưng bị cáo lại chọn cách dùng cây tầm vong dài 1,18 m, đường kính 03 cm là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 39%. Do vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận có thực hiện hành vi đánh bị hại và gây ra thương tích cho bị hại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả là 30.000.000 đồng; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường hết số tiền 34.083.619 đồng cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức nên Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết *“Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là không chính xác, nên Tòa phúc thẩm sửa lại cho đúng theo quy định của pháp luật.

Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, quyết định xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị hại kháng cáo với nội dung yêu cầu tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhưng không cung cấp được tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Đối với ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị Hội đồng xét xử trừ thời gian bắt buộc chữa bệnh vào thời hạn chấp hành hình phạt tù: Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào quy định tại Điều 49 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *“thời gian bắt buộc chữa bệnh được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù”* chỉ áp dụng đối với người đang bị tạm giam hoặc chấp hành hình phạt tù mà bị bệnh. Trong khi bị cáo được tại ngoại để điều tra, truy tố, xét xử nên không áp dụng quy định trên đối với bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị hại về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 165.864.000 đồng. Bị hại bị thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, nguyên nhân là do bị cáo đã dùng cây tầm vong đánh vào mặt, vào đầu của bị hại gây thương tích 39% nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 64.083.619 đồng, bao gồm các khoản: Chi phí thuê xe 3.240.000 đồng; chi phí điều trị 13.643.619 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích 03 tháng x 4.600.000 đồng = 13.800.000 đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 20 ngày x 8.400.000 đồng/tháng = 5.600.000 đồng, tiền tổn thất

tinh thần là 1.390.000 đồng x 20 tháng = 27.800.000 đồng là chưa xem xét đầy đủ.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo thừa nhận là người gây thương tích cho bị hại, làm cho bị hại phải phẫu thuật cắt lách và hàng tháng phải tái khám, bác sĩ chỉ định phải hạn chế đồ ăn cứng, uống sữa để hồi phục sức khỏe (bút lục 168) nên xét thấy cần buộc bị cáo phải bồi thường tiền sữa cho bị hại với số tiền 9.898.000 đồng (có hóa đơn kèm theo, bút lục từ 192 đến 207) và tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại thêm 10 tháng lương cơ sở 1.390.000 đồng x 10 tháng = 13.900.000 đồng mới tương xứng với mức tổn thất tinh thần mà bị cáo gây ra cho bị hại.

Trong quá trình điều tra, vợ của bị cáo là bà Trương Ngọc S đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo đã nộp bổ sung số tiền 34.083.619 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã U, tỉnh Bình Dương. Do đó, bị cáo Trần Thế V còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 13.900.000 đồng + 9.898.000 đồng = 23.798.000 đồng.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giảm cho bị cáo 06 đến 09 tháng tù là chưa xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ giảm cho bị cáo 01 năm tù. Đồng thời, đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tăng phần bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, tăng bồi thường về tổn thất tinh thần là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về giảm hình phạt, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về trách nhiệm dân sự tăng mức bồi thường đối với bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở chấp nhận. Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại về tăng mức bồi thường cho bị hại là có cơ sở chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thế V không phải nộp theo quy định của pháp luật.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thế V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thế V và không chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại ông Nguyễn Hùng S về hình phạt đối với bị cáo; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại ông Nguyễn Hùng S về trách nhiệm dân sự của bị cáo; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2018/HS-ST ngày 22/10/2018 của Toà án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương.

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 3 Điều 134; điểm b, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Trần Thế V 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 288, 584 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Trần Thế V bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Hùng S số tiền 57.881.619 đồng (năm mươi bảy triệu tám trăm tám mươi một nghìn sáu trăm mười chín đồng) được khấu trừ số tiền 34.083.619 đồng mà bị cáo đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0004123 ngày ngày 18/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã U, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Trần Thế V còn phải bồi thường cho ông Nguyễn Hùng S số tiền 23.798.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

2/ Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thế V không phải nộp.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thế V phải nộp 1.189.000 đồng.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- TAND thị xã U;	2
- VKSND thị xã U ;	1
- Chi cục THADS thị xã U;	1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;	1
- Công an thị xã U ;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;	2
- Bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;	2
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.	3

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Huỳnh Đức